

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 349/BC-UBND

Lào Cai, ngày 11 tháng 11 năm 2015

## BÁO CÁO

### Đánh giá tình hình thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2010 - 2015

Căn cứ Văn bản số 3475 /BTNMT-KTTVBĐKH ngày 21 tháng 8 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc hướng dẫn tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu; UBND tỉnh Lào Cai báo cáo cụ thể kết quả triển khai thực hiện Chương trình trên địa bàn như sau:

#### I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Trong những năm gần đây diễn biến thời tiết, khí hậu ở Lào Cai có nhiều biến đổi thất thường. Theo phân tích chuỗi số liệu mà các trạm Khí tượng trong khu vực quan trắc được về nhiệt độ, lượng mưa của 3 thập kỷ qua cho thấy nền nhiệt độ trên toàn tỉnh tăng rõ rệt. Nhiệt độ trung bình tăng  $0,2-0,3^{\circ}\text{C}$ /thập kỷ. Riêng thập kỷ gần đây tăng cao hơn từ  $0,4-0,5^{\circ}\text{C}$ /thập kỷ, mùa hè nhiệt độ tăng mạnh hơn và các đợt nắng nóng có xu thế xuất hiện nhiều hơn.

Điển biến của mưa ẩm có sự thay đổi, lượng mưa trên hầu hết các khu vực trong tỉnh có xu hướng giảm trong 10 năm gần đây. Các đợt ít mưa, hoặc không mưa kéo dài xuất hiện nhiều hơn đặc biệt trên khu vực 3 huyện phía đông bắc của tỉnh bao gồm Mường Khương, Bắc Hà, Sapa. Tại đây tình hình khô hạn thường xảy ra nhất là về mùa khô gây thiệt hại lớn về kinh tế và tác động nghiêm trọng tới đời sống, sinh hoạt của nhân dân trong vùng. Mưa giảm, kết hợp với xói mòn nên đã có dấu hiệu của hiện tượng hoang mạc hóa. Mới đây nhất, những tháng mùa khô năm 2013, các huyện Sapa, Bát Xát, Bắc Hà, Mường Khương đã xảy ra tình trạng khô hạn do nhiều ngày không có mưa. Khô hạn làm ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp và nước sinh hoạt của người dân trong vùng.

Tuy vậy những đợt mưa có cường độ lớn lại có xu hướng tăng lên, nhất là các vùng mưa lớn thuộc dãy Hoàng Liên Sơn. Qua quan trắc, phân tích cho thấy: Các hiện tượng thời tiết cực đoan có xu hướng xuất hiện nhiều và mạnh hơn. Đặc biệt là lũ ống, lũ quét, sạt lở đất đá đã trở nên thường xuyên hơn trong thời kỳ mùa mưa trên khu vực dãy núi Hoàng Liên Sơn và các vùng núi cao khác thuộc các huyện Sa Pa, Bát Xát, Văn Bàn. Trong giai đoạn 2010 - 2015 đã xảy ra các đợt mưa, lũ điển hình như: Trận lũ quét ngày 6/9/2010 tại các xã Tân Tiến, Nghĩa Đô huyện Bảo Yên làm trôi 02 nhà, sập đổ 07 nhà, 55 ha lúa thiệt hại và 9 công trình thủy lợi bị hư hỏng; ngày 02/8/2010, mưa to cục bộ gây lũ bùn, đá quét qua thôn Cửa Cái, Ná Án, xã Mường Vi, huyện Bát Xát, gây 1 người bị chết, 4 người bị thương, 6 ngôi nhà cùng toàn bộ tài sản bị đát đá vùi lấp sâu đêm 31/8/2012 mưa to cục bộ đã sảy ra lũ quét tại thôn Nậm Chàm xã Nậm Lúc huyện Bắc Hà gây thiệt hại về người (10

người chết) và tài sản; năm 2014 do ảnh hưởng của hoàn lưu bão số 2 và số 3, trên địa bàn tỉnh liên tiếp xảy ra mưa lớn và các trận lũ quét làm 15 nhà sập đổ, 20 nhà hư hỏng, trên 1.128ha lúa và hoa màu bị thiệt hại, 555ha ruộng bị vùi lấp. Thiệt hại về kinh tế trong năm 2014 khoảng 340 tỷ đồng.

Các đợt rét đậm, rét hại, mưa đá, dông sét, lốc tố, băng giá, sương muối xảy ra nhiều hơn, đồng thời xuất hiện hàng loạt kỷ lục về các đợt nắng nóng gay gắt đến đặc biệt gay gắt trong chuỗi số liệu quan trắc nhiều năm, đây cũng là nguyên nhân gây cháy rừng đang xảy ra khá nghiêm trọng ở nhiều vùng trong tỉnh (Vụ cháy rừng khu vực Vườn Quốc gia Hoàng Liên kéo dài từ ngày 8 đến 15/2/2011 được ghi nhận là lớn nhất trong nhiều năm qua trên địa bàn tỉnh Lào Cai, làm thiệt hại khoảng 700 ha rừng, trong đó rừng phục hồi tái sinh là 664 ha).

Do sự thay đổi môi trường sinh thái, đặc biệt sự dịch chuyển lên cao dần các vành đai nhiệt đới dẫn đến sự xâm nhập của các cây nhiệt đới lên các vùng có độ cao hơn trước, xuất hiện những thay đổi trong hệ sinh thái núi cao Hoàng Liên Sơn và các vùng núi khác trong tỉnh. Tính đa dạng sinh học, đặc biệt một số loài cây quý hiếm như cây dược liệu bản địa đã có dấu hiệu suy giảm. Chế độ dòng chảy trên sông Hồng và các sông suối khác trong tỉnh do những biến động mạnh trong chế độ mưa đã có ảnh hưởng không nhỏ đến đời sống và sản xuất,...

## II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

### 1. Về công tác tổ chức thực hiện Chương trình Mục tiêu Quốc gia ứng phó với BĐKH tại địa phương.

Nhận thức rõ tác động của biến đổi khí hậu đến các lĩnh vực như đất đai, tài nguyên nước, nông nghiệp, an ninh lương thực và phát triển kinh tế xã hội của tỉnh. Chính vì vậy, từ năm 2007 đến nay, Tỉnh ủy Lào Cai đã chủ động ban hành 02 Nghị quyết về công tác bảo vệ môi trường và ứng phó với BĐKH (*Nghị quyết 06-NQ/TU ngày 7/5/2007 về tăng cường công tác quản lý và BVMT đối với các khu, cụm công nghiệp và Nghị quyết 09-NQ/TU ngày 25/4/2013 về đẩy mạnh công tác quản lý và bảo vệ môi trường, ứng phó với BĐKH để xây dựng tỉnh Lào Cai phát triển nhanh và bền vững giai đoạn 2013 - 2015 và định hướng đến năm 2020*).

Trên cơ sở đó, UBND tỉnh Lào Cai đã ban hành nhiều Chương trình, Kế hoạch để triển khai thực hiện, phân công cụ thể trách nhiệm thực hiện đến từng cấp, ngành để triển khai thực hiện như: Kế hoạch hành động của tỉnh Lào Cai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu; Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với BĐKH tỉnh Lào Cai giai đoạn 2013 - 2015; Kế hoạch hành động phát triển bền vững tỉnh Lào Cai giai đoạn 2013 - 2015; Kế hoạch Thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 25/4/2013 của Tỉnh ủy Lào Cai về đẩy mạnh công tác quản lý và bảo vệ môi trường, ứng phó với BĐKH để xây dựng tỉnh Lào Cai phát triển nhanh và bền vững; Kế hoạch hành động quản lý rủi ro thiên tai và thích ứng với BĐKH trong cung cấp nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn,... (có danh mục các văn bản hành kèm theo).

## **2. Giải pháp và kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu.**

Các giải pháp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu đã được triển khai lồng ghép vào các Chương trình, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, chú trọng đến các biện pháp giảm thiểu tác hại do ô nhiễm môi trường và thích ứng với biến đổi khí hậu bao gồm:

Đẩy mạnh công tác trồng rừng, phủ xanh đất trống, đồi núi trọc, nhất là các huyện vùng cao của tỉnh có độ che phủ thấp, đang có dấu hiệu sa mạc hóa. Thực hiện tốt kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng; dự án trồng rừng thay thế nương rẫy; dự án nâng cao năng lực phòng cháy, chữa cháy rừng; tổ chức trồng rừng phục vụ chế biến lâm sản, tạo việc làm cho người lao động, xóa đói, giảm nghèo, định cư. Phát triển các mô hình đổi lương thực lấy rừng, đổi năng lượng lấy rừng, Du lịch sinh thái gắn với bảo vệ môi trường. Đến nay, Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Lào Cai đã kiện toàn về tổ chức, bộ máy và triển khai hoạt động, tổ chức xây dựng các đề án, dự án theo hướng dẫn của Trung ương (Đề án Rà soát thực hiện giao đất, giao rừng; khoán bảo vệ rừng ổn định); Điều tra, phân loại, thống kê các đối tượng cung ứng và sử dụng dịch vụ môi trường rừng (về kết quả thực hiện thu, chi tiền dịch vụ môi trường rừng đến 30/9/2015: thu được 50,981 tỷ đồng; chi là 37,655 tỷ đồng).

Thực hiện quy hoạch sản xuất gắn với sắp xếp, ổn định đời sống dân cư; Chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, điều chỉnh mùa vụ, kỹ thuật sản xuất nông nghiệp phù hợp với điều kiện của BĐKH.

Chỉ đạo Sở Nông nghiệp và PTNT đã tham mưu và tổ chức thực hiện Kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược quốc gia về phòng chống giảm nhẹ thiên tai trên địa bàn tỉnh Lào Cai và Kế hoạch thực hiện Đề án 1002 của Chính phủ về nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng.

Xây dựng các công trình kè chống sạt lở, bảo vệ cơ sở hạ tầng, khu dân cư, sông suối và phòng tránh thiên tai, cứu hộ, cứu nạn, giảm thiểu những thiệt hại do thiên tai và biến đổi khí hậu,....

Thực hiện lồng ghép các nội dung thích ứng với biến đổi khí hậu vào Quy hoạch sử dụng đất, Quy hoạch tài nguyên nước, đánh giá chất lượng, trữ lượng nước mặt, nước dưới đất nhằm phân bổ tài nguyên nước phục vụ phát triển KTXH một cách hợp lý và bền vững nguồn nước trong bối cảnh BĐKH.

Đồng thời, các cấp ngành, địa phương cũng đã đẩy mạnh công tác truyền thông cho đồng bào các dân tộc vùng ven, vùng lõi về vai trò của rừng, bảo tồn và phát triển đa dạng sinh học; Tăng cường các hoạt động tuyên truyền, tập huấn cho các cấp, ngành, cộng đồng dân cư về ảnh hưởng, diễn biến của biến đổi khí hậu, cách thức ứng phó, phòng, tránh thiên tai, thích ứng với BĐKH. Giảm thiệt hại về người, tài sản do thiên tai gây ra. Ban chỉ huy phòng chống thiên tai tỉnh đã phối với một số tổ chức Quốc tế xây dựng kế hoạch hành động của tỉnh; tổ chức các khoá tập huấn cho cán bộ quản lý thiên tai các ngành, các địa phương; công tác diễn tập PCTT, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN của tỉnh và các địa phương đã tổ

chức diễn tập PCLB và TKCN 08 cuộc diễn tập PCLB và TKCN cấp tỉnh, 50 cuộc diễn tập tại cộng đồng.

Cùng với nguồn lực trong nước, trong thời gian qua tỉnh Lào Cai cũng đã nhận được sự quan tâm, viện trợ của các tổ chức nước ngoài trong hoạt động tăng cường năng lực trong quản lý rủi ro thiên tai và ứng phó với BĐKH: Cộng đồng Châu âu; FAO; DANIDA (Đan Mạch); Boda (Đức); AIDA (Tây Ban Nha); UNDP; Oxfam, Unicef; USAID, GEP... Nhiều hoạt động thiết thực đã được triển khai trên địa bàn toàn tỉnh, nhằm tìm ra các giải pháp hiệu quả giúp Chính quyền địa phương và cộng đồng bản địa giảm nhẹ rủi ro thiên tai, thích ứng với BĐKH (Nghiên cứu đánh giá diễn biến về BĐKH; Tập huấn kỹ thuật canh tác, bảo vệ và khôi phục đồng ruộng; Tập huấn, truyền thông nâng cao năng lực; chia sẻ kinh nghiệm; Diễn tập ứng phó khẩn cấp; Hỗ trợ khôi phục hệ thống thuỷ lợi, phương thức sản xuất; xây dựng cơ sở hạ tầng...).

### **3. Các nguồn lực thực hiện ứng phó với biến đổi khí hậu**

Năm 2010, UBND tỉnh đã giao Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện dự án Xây dựng Kế hoạch hành động của tỉnh Lào Cai nhằm triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với BĐKH. Dự án được khởi động từ tháng 12 năm 2010 và đã hoàn thành trong tháng 8/2012, với sản phẩm của Dự án là Kế hoạch hành động của tỉnh Lào Cai triển khai thực hiện Chương trình MTQG ứng phó với BĐKH được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2227/QĐ-UBND ngày 31/8/2012. Kế hoạch hành động cũng đã được triển khai sâu rộng đến các cấp, ngành, doanh nghiệp và cộng đồng dân cư trên địa bàn toàn tỉnh. Kinh phí được phê duyệt 1.000 triệu đồng từ nguồn vốn sự nghiệp của trung ương.

Năm 2013 tỉnh Lào Cai triển khai thực hiện Dự án Kè bờ tả sông Hồng bảo vệ cơ sở hạ tầng và khu dân cư khu vực cầu Phố Lu, thị trấn Phố Lu, huyện Bảo Thắng với tổng chiều dài thiết kế là 1.900m, với mục tiêu bảo vệ bờ sông, chống xói lở; bảo vệ khu dân cư thị trấn Phố Lu; cơ sở hạ tầng ven sông; an toàn giao thông cho cầu đường sắt góp phần ổn định xã hội, đảm bảo an sinh xã hội. Tổng mức đầu tư của dự án: 170.293 triệu đồng từ nguồn vốn đầu tư phát triển. Trong đó: vốn Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với BĐKH: 147.759 triệu đồng, vốn đối ứng địa phương: 22.534 triệu đồng.

Giai đoạn 2012-2014 tỉnh Lào Cai được Viện Chuyển đổi Môi trường và Xã hội-Quốc tế (ISET) triển khai dự án tăng cường năng lực chống chịu với BĐKH, dự án xây dựng Kế hoạch hành động ứng phó với BĐKH của thành phố Lào Cai giai đoạn 2014 - 2020, định hướng đến năm 2030 và được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1895/QĐ-UBND ngày 07/7/2014. Kế hoạch hành động ứng phó với BĐKH nhằm hỗ trợ thành phố Lào Cai trở thành một trong những đô thị có khả năng chống chịu cao trước những tác động của BĐKH ở hiện tại và tương lai. Mục tiêu hướng tới của Kế hoạch: Nâng cao năng lực nhận thức; năng lực lập kế hoạch thích ứng với BĐKH cho các cấp chính quyền, ban ngành, tổ chức xã hội và cộng đồng trên địa bàn thành phố; Tăng cường khả năng chống chịu của cơ sở hạ tầng, các nhóm cộng đồng, các ngành dễ bị tổn thương; Tăng cường phối kết hợp giữa các sở, ban ngành và các phòng ban của thành phố trong lập quy hoạch, kế

hoạch có tính đến BĐKH. Kinh phí: 3.045 triệu đồng do cơ quan phát triển Quốc tế Hoa kỳ - USAID tài trợ: 2.805 triệu đồng; đối ứng của địa phương 240 triệu đồng.

Song song với việc tổ chức thực hiện những hoạt động có liên quan trực tiếp đến thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó BĐKH nêu trên, đồng thời cùng với nguồn lực của tỉnh và sự quan tâm, viện trợ của các tổ chức nước ngoài, tỉnh Lào Cai đã xây dựng và triển khai những hoạt động cụ thể có liên quan tới ứng phó với biến đổi khí hậu bao gồm:

- Dự án hỗ trợ nông nghiệp các bon thấp (LCASP):

Tổng ngân sách của dự án: 39.266 triệu đồng, trong đó vốn ADB 35.709 triệu đồng; vốn đối ứng 3.557 triệu đồng.

Quy mô dự án: thực hiện trên 09 huyện, thành phố với các nội dung: xây dựng 2.700 công trình khí thải sinh học; đào tạo, tập huấn chuyển giao công nghệ cho nông dân nhằm nâng cao giá trị kinh tế trong sản xuất nông nghiệp, xây dựng nền nông nghiệp phát triển bền vững và thân thiện với môi trường. Thông qua chương trình khí sinh học để tạo nguồn năng lượng sạch, và cải thiện sinh kế và nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân.

- Dự án kè chống xói lở sông suối: Từ 2010-2014, toàn tỉnh đã đầu tư 41,457 km, kinh phí 2.205,962 tỷ đồng. Hệ thống công trình kè góp phần quan trọng trong việc phòng chống thiên tai, bảo vệ biên giới quốc gia, bảo vệ sản xuất, cơ sở hạ tầng khu vực ven sông suối, tạo thêm quỹ đất có giá trị kinh tế cao đồng thời góp phần cải tạo cảnh quan môi trường. Kinh phí 100% do Trung ương cân đối.

- Dự án quản lý bền vững và đa dạng sinh học nhằm giảm phát thải khí CO<sub>2</sub> - KFW8 với nhiệm vụ phân tích, đánh giá nguyên nhân mất rừng và suy thoái rừng, đề xuất giải pháp; tập huấn nâng cao năng lực cho lực lượng kiểm lâm tỉnh Lào Cai trong công tác quản lý bảo vệ rừng; bảo tồn đa dạng sinh học và sự toàn vẹn của các hệ sinh thái cảnh quan, đồng thời đóng góp vào sự thích ứng của khu vực đối với biến đổi khí hậu và hỗ trợ sinh kế của người dân địa phương.

- Về Dự án trồng và phát triển rừng: Từ khi tái lập tỉnh năm 1991 tổng diện tích rừng của Lào Cai là 144.790 ha, tỷ lệ che phủ 18%; năm 2006 tỷ lệ che phủ từ 46.04% (296.160ha); năm 2014 tỷ lệ che phủ đạt 53% (344.304ha).

- Dự án sáp xếp, ổn định đồi sóng dân cư: Từ năm 2010-2014 tỉnh Lào Cai đã xây dựng Đề án quy hoạch sản xuất gắn với sáp xếp dân cư tổng số hộ cần di chuyển là 15.711 hộ; đến năm 2015 toàn tỉnh đã sáp xếp và di chuyển được trên 7.432 hộ, 33.039 khẩu, trong đó 6.080 hộ dân nằm trong vùng thiên tai nguy hiểm đến nơi an toàn.

Ngoài ra nhằm góp phần thực hiện thành công Chiến lược quốc gia về biến đổi khí hậu và thực hiện mục tiêu xóa đói giảm nghèo, hướng tới phát triển bền vững, tỉnh Lào Cai cũng được lựa chọn để thực hiện Chương trình hành động quốc gia về “Giảm phát thải khí nhà kính thông qua nỗ lực hạn chế mất rừng và suy thoái rừng, quản lý bền vững tài nguyên rừng, bảo tồn và nâng cao trữ lượng các

bon rừng” (Chương trình REDD+). Với việc thực hiện nhiều chương trình dự án trong lĩnh vực bảo vệ và phát triển rừng góp phần tăng diện tích và chất lượng rừng ngày một nâng cao. Đó chính là những giải pháp thiết thực của tỉnh Lào Cai để góp phần giảm thiểu những biến đổi của khí hậu toàn cầu.

Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với BĐKH đã mang lại những hiệu quả kinh tế xã hội thiết thực, góp phần không nhỏ vào việc thực hiện chiến lược phát triển bền vững đất nước và địa phương; nâng cao năng lực nhận thức, năng lực thích ứng của cộng đồng dân cư về bảo vệ môi trường, khắc phục ô nhiễm và ứng phó với BĐKH. Các hoạt động liên quan đến công tác đánh giá tác động của biến đổi khí hậu đến các ngành, lĩnh vực; xác định các giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu cho các ngành/lĩnh vực ưu tiên; nâng cao nhận thức về biến đổi khí hậu chưa có hoạt động riêng mà chủ yếu là tích hợp trong quá trình xây dựng và thực hiện kế hoạch hành động ứng phó biến đổi khí hậu của tỉnh. Việc triển khai các mô hình ứng phó với biến đổi khí hậu từ nguồn kinh phí của Chương trình Mục tiêu Quốc gia trên địa bàn hiện cũng chưa có nguồn lực thực hiện. Kết quả cụ thể (*Theo phụ biểu chi tiết kèm theo*).

Tuy nhiên trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ, còn một số khó khăn, bất cập:

- Chưa hình thành được bộ máy chuyên trách về BĐKH nên việc triển khai thực hiện Chương trình còn nhiều hạn chế trong việc tổ chức thực hiện gắn với nhiệm vụ chuyên môn của các sở, ngành nên việc lồng ghép vấn đề thích ứng với BĐKH vào các Chương trình, Dự án có liên quan còn nhiều hạn chế.

- Biến đổi khí hậu là lĩnh vực mới, tác động đến đa ngành, đa lĩnh vực, trong khi nguồn cán bộ chuyên trách và được đào tạo chuyên sâu của địa phương còn thiếu.

- Thiếu nguồn tài chính phân bổ cho việc triển khai thực hiện Chương trình, nên mặc dù, một số Kế hoạch, Dự án đã được xem xét, phê duyệt về mặt chủ trương nhưng do không bố trí được nguồn kinh phí nên chưa triển khai thực hiện được.

- Nhận thức của cộng đồng dân cư trên địa bàn chưa đồng đều, đặc biệt là người dân tộc thiểu số và người nghèo thường sinh sống ở những khu vực có tính dễ bị tổn thương.

### **III. ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP VÀ KIẾN NGHỊ NHẰM ĐẨY MẠNH VIỆC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH ỨNG PHÓ VỚI BĐKH.**

#### **1. Giải pháp:**

Để thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật trong lĩnh vực tài nguyên môi trường và ứng phó với BĐKH, đáp ứng tình hình phát triển kinh tế xã hội của tỉnh, tỉnh Lào Cai chủ động đề xuất một số nhóm giải pháp chính như sau:

***Giải pháp về tuyên truyền, nâng cao nhận thức:*** Tăng cường và đổi mới công tác tuyên truyền, giáo dục, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành

động trong các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể, cán bộ, đảng viên, các tầng lớp nhân dân, cộng đồng, các doanh nghiệp về trách nhiệm, ý thức bảo vệ môi trường, ứng phó với BĐKH.

#### *Giải pháp về cơ chế, chính sách và thực hiện nhiệm vụ chuyên môn:*

- Kiện toàn về tổ chức, bộ máy và nâng cao trình độ cho đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý nhà nước về BĐKH; nâng cao năng lực quản lý, hiệu quả công tác kiểm tra, thanh tra từ cấp tỉnh đến huyện, xã;

- Xây dựng kế hoạch hành động của các sở, ngành và UBND các huyện, thành phố trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ có liên quan đến BĐKH, trên nguyên tắc xác định rõ nhiệm vụ cơ quan đầu mối và nhiệm vụ của các sở, ngành và UBND cấp huyện, thành phố bảo đảm sự phối hợp đồng bộ, hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường, ứng phó với BĐKH.

- Xây dựng các chương trình, kế hoạch và các dự án thành phần liên quan đến ứng phó biến đổi gồm: Quản lý rủi ro thiên tai, sử dụng hiệu quả, tiết kiệm tài nguyên nước; củng cố, xây dựng các công trình phòng chống thiên tai trọng điểm, cấp bách; Nâng cao chất lượng rừng, trồng rừng, phủ xanh đất trống, đồi núi trọc chống sa mạc hóa; thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, điều chỉnh mùa vụ, kỹ thuật sản xuất nông nghiệp phù hợp với điều kiện của biến đổi khí hậu; kiểm soát, phòng chống dịch bệnh cây trồng và vật nuôi trong điều kiện biến đổi khí hậu. Tăng cường khai thác tổng hợp tài nguyên nước của các hồ chứa thủy điện; Bảo đảm an toàn các hồ chứa nước; cải tạo, nâng cấp các hồ chứa thủy lợi phục vụ tưới tiêu, nuôi trồng thủy sản,...

#### *Giải pháp về phát triển khoa học công nghệ:*

- Tăng cường đào tạo nguồn nhân lực về BĐKH; đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao công nghệ giảm thiểu phát thải khí nhà kính;

- Nghiên cứu và ứng dụng các thành tựu khoa học và công nghệ, đầu tư trang thiết bị hiện đại về quan trắc khí hậu, dự báo thiên tai, thời tiết;

- Xây dựng và ban hành cơ chế khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ phục vụ công tác bảo vệ môi trường, ứng phó với BĐKH trong đó tập trung ứng dụng công nghệ sản xuất sạch, tiết kiệm năng lượng, thân thiện với môi trường;

- Nghiên cứu cập nhật các kịch bản về biến đổi khí hậu đến các ngành, các lĩnh vực để lồng ghép, tích hợp vào kế hoạch, quy hoạch pháp triển kinh tế xã hội của tỉnh.

#### *Tăng cường hợp tác khu vực và Quốc tế :*

- Đẩy mạnh hợp tác khu vực và Quốc tế trung lĩnh vực tài nguyên và môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu thông qua các chương trình dự án nhằm đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ môi trường trong quá trình hội nhập Quốc tế.

## 2. Kiến nghị

Đề nghị Chính phủ xem xét, hình thành bộ máy tổ chức chuyên trách về ứng phó với BĐKH tại địa phương; tăng phân bổ nguồn Ngân sách Trung ương cho địa phương để triển khai thực hiện Chương trình MTQG ứng phó với BĐKH.

Đề nghị các Bộ Tài nguyên và Môi trường:

- Tăng cường mở các lớp hội thảo, tập huấn nâng cao năng lực, nhận thức về tác động của BĐKH cho lãnh đạo cấp tỉnh, ngành; các lớp tập huấn ngắn hạn cho cán bộ chuyên trách về BĐKH cấp tỉnh; tập huấn cơ chế lồng ghép BĐKH trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, xây dựng và triển khai thực hiện các quy hoạch, kế hoạch, chương trình Dự án phát triển kinh tế xã hội; nghiên cứu, giới thiệu các mô hình thích ứng với BĐKH tương đồng với địa phương; xây dựng cơ chế phối hợp cụ thể giữa các bộ/ngành Trung ương về công tác ứng phó với BĐKH, trên cơ sở đó, phân công rõ trách nhiệm của các ngành/cấp trong quá trình triển khai thực hiện.

- Về nâng cao năng lực dự báo thời tiết và cảnh báo thiên tai: Đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường giúp đỡ tỉnh Lào Cai tăng cường năng lực, trang thiết bị để ứng phó hiệu quả với thiên tai do BĐKH.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2010 – 2015, UBND tỉnh Lào Cai báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường./.

*Noi nhận:*

- Bộ TN&MT;
- TT.UBND tỉnh
- Cục KTTV và BĐKH;
- VP chương trình MTQG BĐKH;
- Các Sở: TNMT, TC, KH&ĐT;
- Lưu: VT,TNMT./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Ngọc Hưng

**PHỤ LỤC**  
*(Kèm theo Báo cáo số: 349.../BC-UBND ngày 41 /11/2015 của UBND tỉnh Lào Cai)*

**Phụ lục 1: Các văn bản chỉ đạo về ứng phó với BĐKH được ban hành.**

TT	Số Văn bản	Ngày ban hành	Cơ quan ban hành	Trích yếu
1	Nghị quyết 06-NQ/TU	07/5/2007	Tỉnh ủy Lào Cai	Nâng cao năng lực quản lý và bảo vệ môi trường cho phát triển bền vững giai đoạn 2006-2010 và định hướng đến năm 2020.  Về việc đẩy mạnh công tác quản lý và bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu để xây dựng tỉnh Lào Cai phát triển nhanh và bền vững giai đoạn 2013-2015 và định hướng đến năm 2020.
2	Nghị quyết số 09-NQ/TU	25/4/2013	nt	
3	Nghị quyết 28/2010/NQ-HĐND	2010	HĐND tỉnh	Thông qua Quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng tỉnh Lào Cai 2011 - 2020.
4	Quyết định số 1791/QĐ-UBND	26/7/2007	UBND tỉnh	Ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 06-NQ/TU ngày 07/5/2007 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Lào Cai về nâng cao năng lực quản lý và bảo vệ môi trường cho phát triển bền vững giai đoạn 2006-2010 và định hướng đến năm 2020.
5	Quyết định số 29/2010/QĐ-UBND	13/9/2010	nt	Ban hành Quy chế Bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Lào Cai
6	Chỉ thị số 13/CT-UBND	06/9/2010	nt	V/v Tăng cường công tác quản lý và bảo vệ môi trường đối với các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Lào Cai.
7	Quyết định 2227/QĐ-UBND	31/8/2012	nt	Ban hành Kế hoạch hành động triển khai thực hiện Chương trình MTQG ứng phó với BĐKH trên địa bàn tỉnh Lào Cai.
8	Kế hoạch 52/KH-UBND	03/4/2013	nt	Thực hiện Chương trình MTQG ứng phó với BĐKH tỉnh Lào Cai giai đoạn 2013 - 2015.
9	Quyết định số 1335/QĐ-UBND	04/6/2013	nt	Phê duyệt Kế hoạch hành động phát triển bền vững tỉnh Lào Cai giai đoạn 2013 – 2015.
10	Quyết định số 3091/QĐ-UBND	07/11/2013	nt	Thành lập Ban Chỉ đạo Chương trình “giảm phát thải khí nhà kính thông qua nỗ lực hạn chế mêt rùng và suy thoái rùng, quản lý bền vững tài nguyên rừng, bảo tồn và tăng cường trữ lượng các bon rùng”. Gọi tắt là Ban Chỉ đạo Chương trình UN-REDD tỉnh Lào Cai.
11	Quyết định số	28/8/2013	nt	Thành lập Ban Quản lý Chương trình giảm phát thải khí nhà kính thông qua

	2258/QĐ-UBND		nỗ lực hạn chế mất rừng và suy thoái rừng, quản lý bền vững tài nguyên rừng, bảo tồn và tăng cường trữ lượng các bon rừng tại Việt Nam (viết tắt UN-REDD)- giai đoạn II”
12	Quyết định số 1194/QĐ-UBND	16/5/2013	nt
13	Kế hoạch số 09/KH-UBND	24/01/2014	nt
14	Quyết định số 1603/QĐ-UBND	04/6/2015	nt

Phu lục 2: Tổng hợp kinh phí chương trình MTQG BĐKH giai đoạn 2010 - 2015.

TT	Danh mục dự án	Kinh phí được đưa ra	Kinh phí giao 2011- 2015	Tổng	Tổng kinh phí thực hiện					Nguồn vốn Sự nghiệp	
					Năm 2010	Năm 2011	Năm 2012	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015	
1	Xây dựng Kế hoạch hành động của tỉnh Lào Cai triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia ứng phó với BĐKH	1.000	1.000	1.000		800	800	200			Nguồn vốn đầu tư PT
2	Dự án: Kè chống sạt lở bờ tả sông Hồng bảo vệ CSHT, khu dân cư khu vực cầu Phố Lu, thị trấn Phố Lu huyện Bảo Thắng	170.293	150.800	150.800					40.000	45.800	65.000

**Phụ lục 3: Các nhiệm vụ, dự án thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia BĐKH**

TT	Năm khởi công- án/Nhiệm vi thành	Tên đề án, dự tư/Đối ứng (Triệu đồng)	Tình hình thực hiện		Đánh giá hiệu quả	
			Cơ quan/tổ chức đầu tư (đầu mới)	Đơn vị quản lý		
1	2010 – 2011	Xây dựng Kế hoạch hành động của tỉnh Lào Cai triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia úng phô với BĐKH	Kinh phí: 1.000 trđ NS.Trung ương	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Thành lập Ban chỉ đạo, tổ soạn thảo, các nhóm chuyên gia kỹ thuật; Tổ chức hội nghị, hội thảo, hợp nhóm chuyên gia; Tổng hợp, phân tích, xây dựng, hoàn chỉnh, trình phê duyệt Kế hoạch hành động. Kế hoạch đã được ban hành	Xây dựng Kế hoạch hành động của tỉnh Lào Cai triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia úng phô với BĐKH triển khai sâu rộng đến các ngành, các cấp và cộng đồng dân cư trên địa bàn
2	2013- 2015	Kè bờ tả sông Hồng bảo vệ CSHT và khu dân cư khu vực cầu Phố Lu, thị trấn Phố Lu, huyện Bảo Thắng	170.292,69 tr.đ - ngân sách Trung ương (chuong trình úng phô với biển đổi khí hậu)+ Vốn đối úng địa phuong	Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Lào Cai; UBND huyện Bảo Thắng	- Xây dựng mới tuyến kè bờ tả sông Hồng khu vực cầu Phố Lu dài L= 1.899,85m; trong đó: Đoạn thượng lưu cầu dài L= 1.103,85m; Đoạn hạ lưu cầu dài L= 796m - Công trình được khởi công xây dựng tháng 10/2013 và hoàn thành sau 540 ngày. Hiện nay khối lượng thi công xây dựng đạt khoảng 40% giá trị công trình Khảo sát, tổng hợp, xây dựng báo cáo đánh giá tính dễ bị tổn thương với BĐKH cho thành phố Lào Cai; Kế hoạch hành úng phô với BĐKH cho thành phố Lào Cai Cai; Tổ chức các hội thảo, lớp tập huấn nâng cao năng lực cộng đồng...	Chống xói lở, đảm bảo an toàn cho khu dân cư, các CSHT ven sông, cải tạo môi sinh, môi trường trong khu vực thị trấn và các vùng lân cận, góp phàn phát triển CSHT cho khu vực thị trấn Phố Lu huyện Bảo Thắng
3	2012- 2014	Hỗ trợ thành phố Lào Cai tăng cường năng lực chống chịu với BĐKH	Kinh phí: 3.045 trđ Cơ quan phát triển Quốc tế Hoa kỳ - USAID: 2.805 trđ Địa phương 240 trđ.	Tổ chức ISET	Nâng cao năng lực, nhận thức về BĐKH; bản kế hoạch hành động úng phô với BĐKH cho thành phố Lào Cai là cơ sở để quản lý và giám thiểu tác động của BĐKH trên địa bàn;	



Số: 349/BC-UBND

Lào Cai, ngày 11 tháng 11 năm 2015

## BÁO CÁO

### Đánh giá tình hình thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2010 - 2015

Căn cứ Văn bản số 3475 /BTNMT-KTTVBĐKH ngày 21 tháng 8 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc hướng dẫn tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu; UBND tỉnh Lào Cai báo cáo cụ thể kết quả triển khai thực hiện Chương trình trên địa bàn như sau:

#### I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Trong những năm gần đây diễn biến thời tiết, khí hậu ở Lào Cai có nhiều biến đổi thất thường. Theo phân tích chuỗi số liệu mà các trạm Khí tượng trong khu vực quan trắc được về nhiệt độ, lượng mưa của 3 thập kỷ qua cho thấy nền nhiệt độ trên toàn tỉnh tăng rõ rệt. Nhiệt độ trung bình tăng  $0,2-0,3^{\circ}\text{C}$ /thập kỷ. Riêng thập kỷ gần đây tăng cao hơn từ  $0,4-0,5^{\circ}\text{C}$ /thập kỷ, mùa hè nhiệt độ tăng mạnh hơn và các đợt nắng nóng có xu thế xuất hiện nhiều hơn.

Diễn biến của mưa ẩm có sự thay đổi, lượng mưa trên hầu hết các khu vực trong tỉnh có xu hướng giảm trong 10 năm gần đây. Các đợt ít mưa, hoặc không mưa kéo dài xuất hiện nhiều hơn đặc biệt trên khu vực 3 huyện phía đông bắc của tỉnh bao gồm Mường Khương, Bắc Hà, Si Ma Cai. Tại đây tình hình khô hạn thường xảy ra nhất là về mùa khô gây thiệt hại lớn về kinh tế và tác động nghiêm trọng tới đời sống, sinh hoạt của nhân dân trong vùng. Mưa giảm, kết hợp với xói mòn nên đã có dấu hiệu của hiện tượng hoang mạc hóa. Mới đây nhất, những tháng mùa khô năm 2013, các huyện Si Ma Cai, Bát Xát, Bắc Hà, Mường Khương đã xảy ra tình trạng khô hạn do nhiều ngày không có mưa. Khô hạn làm ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp và nước sinh hoạt của người dân trong vùng.

Tuy vậy những đợt mưa có cường độ lớn lại có xu hướng tăng lên, nhất là các vùng mưa lớn thuộc dãy Hoàng Liên Sơn. Qua quan trắc, phân tích cho thấy: Các hiện tượng thời tiết cực đoan có xu hướng xuất hiện nhiều và mạnh hơn. Đặc biệt là lũ ống, lũ quét, sạt lở đất đá đã trở nên thường xuyên hơn trong thời kỳ mùa mưa trên khu vực dãy núi Hoàng Liên Sơn và các vùng núi cao khác thuộc các huyện Sa Pa, Bát Xát, Văn Bàn. Trong giai đoạn 2010 - 2015 đã xảy ra các đợt mưa, lũ điển hình như: Trận lũ quét ngày 6/9/2010 tại các xã Tân Tiến, Nghĩa Đô huyện Bảo Yên làm trôi 02 nhà, sập đổ 07 nhà, 55 ha lúa thiệt hại và 9 công trình thủy lợi bị hư hỏng; ngày 02/8/2010, mưa to cục bộ gây lũ bùn, đá quét qua thôn Cửa Cải, Ná Án, xã Mường Vi, huyện Bát Xát, gây 1 người bị chết, 4 người bị thương, 6 ngôi nhà cùng toàn bộ tài sản bị đất đá vùi lấp sâu đêm 31/8/2012 mưa to cục bộ đã sảy ra lũ quét tại thôn Nậm Chàm xã Nậm Lúc huyện Bắc Hà gây thiệt hại về người (10

người chết) và tài sản; năm 2014 do ảnh hưởng của hoàn lưu bão số 2 và số 3, trên địa bàn tỉnh liên tiếp xảy ra mưa lớn và các trận lũ quét làm 15 nhà sập đổ, 20 nhà hư hỏng, trên 1.128ha lúa và hoa màu bị thiệt hại, 555ha ruộng bị vùi lấp. Thiệt hại về kinh tế trong năm 2014 khoảng 340 tỷ đồng.

Các đợt rét đậm, rét hại, mưa đá, dông sét, lốc tố, băng giá, sương muối xảy ra nhiều hơn, đồng thời xuất hiện hàng loạt kỷ lục về các đợt nắng nóng gay gắt đến đặc biệt gay gắt trong chuỗi số liệu quan trắc nhiều năm, đây cũng là nguyên nhân gây cháy rừng đang xảy ra khá nghiêm trọng ở nhiều vùng trong tỉnh (Vụ cháy rừng khu vực Vườn Quốc gia Hoàng Liên kéo dài từ ngày 8 đến 15/2/2011 được ghi nhận là lớn nhất trong nhiều năm qua trên địa bàn tỉnh Lào Cai, làm thiệt hại khoảng 700 ha rừng, trong đó rừng phục hồi tái sinh là 664 ha).

Do sự thay đổi môi trường sinh thái, đặc biệt sự dịch chuyển lên cao dần các vành đai nhiệt đới dẫn đến sự xâm nhập của các cây nhiệt đới lên các vùng có độ cao hơn trước, xuất hiện những thay đổi trong hệ sinh thái núi cao Hoàng Liên Sơn và các vùng núi khác trong tỉnh. Tính đa dạng sinh học, đặc biệt một số loài cây quý hiếm như cây được liệu bản địa đã có dấu hiệu suy giảm. Chế độ dòng chảy trên sông Hồng và các sông suối khác trong tỉnh do những biến động mạnh trong chế độ mưa đã có ảnh hưởng không nhỏ đến đời sống và sản xuất,...

## II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

### 1. Về công tác tổ chức thực hiện Chương trình Mục tiêu Quốc gia ứng phó với BĐKH tại địa phương.

Nhận thức rõ tác động của biến đổi khí hậu đến các lĩnh vực như đất đai, tài nguyên nước, nông nghiệp, an ninh lương thực và phát triển kinh tế xã hội của tỉnh. Chính vì vậy, từ năm 2007 đến nay, Tỉnh ủy Lào Cai đã chủ động ban hành 02 Nghị quyết về công tác bảo vệ môi trường và ứng phó với BĐKH (*Nghị quyết 06-NQ/TU ngày 7/5/2007 về tăng cường công tác quản lý và BVMT đối với các khu, cụm công nghiệp và Nghị quyết 09-NQ/TU ngày 25/4/2013 về đẩy mạnh công tác quản lý và bảo vệ môi trường, ứng phó với BĐKH để xây dựng tỉnh Lào Cai phát triển nhanh và bền vững giai đoạn 2013 - 2015 và định hướng đến năm 2020*).

Trên cơ sở đó, UBND tỉnh Lào Cai đã ban hành nhiều Chương trình, Kế hoạch để triển khai thực hiện, phân công cụ thể trách nhiệm thực hiện đến từng cấp, ngành để triển khai thực hiện như: Kế hoạch hành động của tỉnh Lào Cai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu; Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với BĐKH tỉnh Lào Cai giai đoạn 2013 - 2015; Kế hoạch hành động phát triển bền vững tỉnh Lào Cai giai đoạn 2013 - 2015; Kế hoạch Thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 25/4/2013 của Tỉnh ủy Lào Cai về đẩy mạnh công tác quản lý và bảo vệ môi trường, ứng phó với BĐKH để xây dựng tỉnh Lào Cai phát triển nhanh và bền vững; Kế hoạch hành động quản lý rủi ro thiên tai và thích ứng với BĐKH trong cung cấp nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn,... (có danh mục các văn bản ban hành kèm theo).

## **2. Giải pháp và kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu.**

Các giải pháp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu đã được triển khai lồng ghép vào các Chương trình, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, chú trọng đến các biện pháp giảm thiểu tác hại do ô nhiễm môi trường và thích ứng với biến đổi khí hậu bao gồm:

Đẩy mạnh công tác trồng rừng, phủ xanh đất trống, đồi núi trọc, nhất là các huyện vùng cao của tỉnh có độ che phủ thấp, đang có dấu hiệu sa mạc hóa. Thực hiện tốt kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng; dự án trồng rừng thay thế nương rẫy; dự án nâng cao năng lực phòng cháy, chữa cháy rừng; tổ chức trồng rừng phục vụ chế biến lâm sản, tạo việc làm cho người lao động, xóa đói, giảm nghèo, định cư định cư. Phát triển các mô hình đổi lương thực lấy rừng, đổi năng lượng lấy rừng, Du lịch sinh thái gắn với bảo vệ môi trường. Đến nay, Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Lào Cai đã kiện toàn về tổ chức, bộ máy và triển khai hoạt động, tổ chức xây dựng các đề án, dự án theo hướng dẫn của Trung ương (Đề án Rà soát thực hiện giao đất, giao rừng; khoán bảo vệ rừng ổn định); Điều tra, phân loại, thống kê các đối tượng cung ứng và sử dụng dịch vụ môi trường rừng (về kết quả thực hiện thu, chi tiền dịch vụ môi trường rừng đến 30/9/2015: thu được 50,981 tỷ đồng; chi là 37,655 tỷ đồng).

Thực hiện quy hoạch sản xuất gắn với sắp xếp, ổn định đới sống dân cư; Chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, điều chỉnh mùa vụ, kỹ thuật sản xuất nông nghiệp phù hợp với điều kiện của BĐKH.

Chỉ đạo Sở Nông nghiệp và PTNT đã tham mưu và tổ chức thực hiện Kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược quốc gia về phòng chống giảm nhẹ thiên tai trên địa bàn tỉnh Lào Cai và Kế hoạch thực hiện Đề án 1002 của Chính phủ về nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng.

Xây dựng các công trình kè chống sạt lở, bảo vệ cơ sở hạ tầng, khu dân cư, sông suối và phòng tránh thiên tai, cứu hộ, cứu nạn, giảm thiểu những thiệt hại do thiên tai và biến đổi khí hậu,....

Thực hiện lồng ghép các nội dung thích ứng với biến đổi khí hậu vào Quy hoạch sử dụng đất, Quy hoạch tài nguyên nước, đánh giá chất lượng, trữ lượng nước mặt, nước dưới đất nhằm phân bổ tài nguyên nước phục vụ phát triển KT-XH một cách hợp lý và bền vững nguồn nước trong bối cảnh BĐKH.

Đồng thời, các cấp ngành, địa phương cũng đã đẩy mạnh công tác truyền thông cho đồng bào các dân tộc vùng ven, vùng lõi về vai trò của rừng, bảo tồn và phát triển đa dạng sinh học; Tăng cường các hoạt động tuyên truyền, tập huấn cho các cấp, ngành, cộng đồng dân cư về ảnh hưởng, diễn biến của biến đổi khí hậu, cách thức ứng phó, phòng, tránh thiên tai, thích ứng với BĐKH. Giảm thiệt hại về người, tài sản do thiên tai gây ra. Ban chỉ huy phòng chống thiên tai tỉnh đã phối với một số tổ chức Quốc tế xây dựng kế hoạch hành động của tỉnh; tổ chức các khóa tập huấn cho cán bộ quản lý thiên tai các ngành, các địa phương; công tác diễn tập PCTT, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN của tỉnh và các địa phương đã tổ

chức diễn tập PCLB và TKCN 08 cuộc diễn tập PCLB và TKCN cấp tỉnh, 50 cuộc diễn tập tại cộng đồng.

Cùng với nguồn lực trong nước, trong thời gian qua tỉnh Lào Cai cũng đã nhận được sự quan tâm, viện trợ của các tổ chức nước ngoài trong hoạt động tăng cường năng lực trong quản lý rủi ro thiên tai và ứng phó với BĐKH: Cộng đồng Châu âu; FAO; DANIDA (Đan Mạch); Boda (Đức); AIDA (Tây Ban Nha); UNDP; Oxfam, Unicef; USAID, GEP... Nhiều hoạt động thiết thực đã được triển khai trên địa bàn toàn tỉnh, nhằm tìm ra các giải pháp hiệu quả giúp Chính quyền địa phương và cộng đồng bản địa giảm nhẹ rủi ro thiên tai, thích ứng với BĐKH (Nghiên cứu đánh giá diễn biến về BĐKH; Tập huấn kỹ thuật canh tác, bảo vệ và khôi phục đồng ruộng; Tập huấn, truyền thông nâng cao năng lực; chia sẻ kinh nghiệm; Diễn tập ứng phó khẩn cấp; Hỗ trợ khôi phục hệ thống thuỷ lợi, phương thức sản xuất; xây dựng cơ sở hạ tầng...).

### **3. Các nguồn lực thực hiện ứng phó với biến đổi khí hậu**

Năm 2010, UBND tỉnh đã giao Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện dự án Xây dựng Kế hoạch hành động của tỉnh Lào Cai nhằm triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với BĐKH. Dự án được khởi động từ tháng 12 năm 2010 và đã hoàn thành trong tháng 8/2012, với sản phẩm của Dự án là Kế hoạch hành động của tỉnh Lào Cai triển khai thực hiện Chương trình MTQG ứng phó với BĐKH được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2227/QĐ-UBND ngày 31/8/2012. Kế hoạch hành động cũng đã được triển khai sâu rộng đến các cấp, ngành, doanh nghiệp và cộng đồng dân cư trên địa bàn toàn tỉnh. Kinh phí được phê duyệt 1.000 triệu đồng từ nguồn vốn sự nghiệp của trung ương.

Năm 2013 tỉnh Lào Cai triển khai thực hiện Dự án Kè bờ tả sông Hồng bảo vệ cơ sở hạ tầng và khu dân cư khu vực cầu Phố Lu, thị trấn Phố Lu, huyện Bảo Thắng với tổng chiều dài thiết kế là 1.900m, với mục tiêu bảo vệ bờ sông, chống xói lở; bảo vệ khu dân cư thị trấn Phố Lu; cơ sở hạ tầng ven sông; an toàn giao thông cho cầu đường sắt góp phần ổn định xã hội, đảm bảo an sinh xã hội. Tổng mức đầu tư của dự án: 170.293 triệu đồng từ nguồn vốn đầu tư phát triển. Trong đó: vốn Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với BĐKH: 147.759 triệu đồng, vốn đối ứng địa phương: 22.534 triệu đồng.

Giai đoạn 2012-2014 tỉnh Lào Cai được Viện Chuyển đổi Môi trường và Xã hội-Quốc tế (ISET) triển khai dự án tăng cường năng lực chống chịu với BĐKH , dự án xây dựng Kế hoạch hành động ứng phó với BĐKH của thành phố Lào Cai giai đoạn 2014 - 2020, định hướng đến năm 2030 và được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1895/QĐ-UBND ngày 07/7/2014. Kế hoạch hành động ứng phó với BĐKH nhằm hỗ trợ thành phố Lào Cai trở thành một trong những đô thị có khả năng chống chịu cao trước những tác động của BĐKH ở hiện tại và tương lai. Mục tiêu hướng tới của Kế hoạch: Nâng cao năng lực nhận thức; năng lực lập kế hoạch thích ứng với BĐKH cho các cấp chính quyền, ban ngành, tổ chức xã hội và cộng đồng trên địa bàn thành phố; Tăng cường khả năng chống chịu của cơ sở hạ tầng, các nhóm cộng đồng, các ngành dễ bị tổn thương; Tăng cường phối kết hợp giữa các sở, ban ngành và các phòng ban của thành phố trong lập quy hoạch, kế

hoạch có tính đến BĐKH. Kinh phí: 3.045 triệu đồng do cơ quan phát triển Quốc tế Hoa kỳ - USAID tài trợ: 2.805 triệu đồng; đối ứng của địa phương 240 triệu đồng.

Song song với việc tổ chức thực hiện những hoạt động có liên quan trực tiếp đến thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó BĐKH nêu trên, đồng thời cùng với nguồn lực của tỉnh và sự quan tâm, viện trợ của các tổ chức nước ngoài, tỉnh Lào Cai đã xây dựng và triển khai những hoạt động cụ thể có liên quan tới ứng phó với biến đổi khí hậu bao gồm:

- Dự án hỗ trợ nông nghiệp các bon thấp (LCASP):

Tổng ngân sách của dự án: 39.266 triệu đồng, trong đó vốn ADB 35.709 triệu đồng; vốn đối ứng 3.557 triệu đồng.

Quy mô dự án: thực hiện trên 09 huyện, thành phố với các nội dung: xây dựng 2.700 công trình khí thải sinh học; đào tạo, tập huấn chuyển giao công nghệ cho nông dân nhằm nâng cao giá trị kinh tế trong sản xuất nông nghiệp, xây dựng nền nông nghiệp phát triển bền vững và thân thiện với môi trường. Thông qua chương trình khí sinh học để tạo nguồn năng lượng sạch, và cải thiện sinh kế và nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân.

- Dự án kè chống xói lở sông suối: Từ 2010-2014, toàn tỉnh đã đầu tư 41,457 km, kinh phí 2.205,962 tỷ đồng. Hệ thống công trình kè góp phần quan trọng trong việc phòng chống thiên tai, bảo vệ biên giới quốc gia, bảo vệ sản xuất, cơ sở hạ tầng khu vực ven sông suối, tạo thêm quỹ đất có giá trị kinh tế cao đồng thời góp phần cải tạo cảnh quan môi trường. Kinh phí 100% do Trung ương cân đối.

- Dự án quản lý bền vững và đa dạng sinh học nhằm giảm phát thải khí CO<sub>2</sub> - KFW8 với nhiệm vụ phân tích, đánh giá nguyên nhân mất rừng và suy thoái rừng, đề xuất giải pháp; tập huấn nâng cao năng lực cho lực lượng kiểm lâm tỉnh Lào Cai trong công tác quản lý bảo vệ rừng; bảo tồn đa dạng sinh học và sự toàn vẹn của các hệ sinh thái cảnh quan, đồng thời đóng góp vào sự thích ứng của khu vực đối với biến đổi khí hậu và hỗ trợ sinh kế của người dân địa phương.

- Về Dự án trồng và phát triển rừng: Từ khi tái lập tỉnh năm 1991 tổng diện tích rừng của Lào Cai là 144.790 ha, tỷ lệ che phủ 18%; năm 2006 tỷ lệ che phủ từ 46.04% (296.160ha); năm 2014 tỷ lệ che phủ đạt 53% (344.304ha).

- Dự án sáp xếp, ổn định đồi dồn dân cư: Từ năm 2010-2014 tỉnh Lào Cai đã xây dựng Đề án quy hoạch sản xuất gắn với sáp xếp dân cư tổng số hộ cần di chuyển là 15.711 hộ; đến năm 2015 toàn tỉnh đã sáp xếp và di chuyển được trên 7.432 hộ, 33.039 khẩu, trong đó 6.080 hộ dân nằm trong vùng thiên tai nguy hiểm đến nơi an toàn.

Ngoài ra nhằm góp phần thực hiện thành công Chiến lược quốc gia về biến đổi khí hậu và thực hiện mục tiêu xóa đói giảm nghèo, hướng tới phát triển bền vững, tỉnh Lào Cai cũng được lựa chọn để thực hiện Chương trình hành động quốc gia về “Giảm phát thải khí nhà kính thông qua nỗ lực hạn chế mất rừng và suy thoái rừng, quản lý bền vững tài nguyên rừng, bảo tồn và nâng cao trữ lượng các

bon rừng” (Chương trình REDD+). Với việc thực hiện nhiều chương trình dự án trong lĩnh vực bảo vệ và phát triển rừng góp phần tăng diện tích và chất lượng rừng ngày một nâng cao. Đó chính là những giải pháp thiết thực của tỉnh Lào Cai để góp phần giảm thiểu những biến đổi của khí hậu toàn cầu.

Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với BĐKH đã mang lại những hiệu quả kinh tế xã hội thiết thực, góp phần không nhỏ vào việc thực hiện chiến lược phát triển bền vững đất nước và địa phương; nâng cao năng lực nhận thức, năng lực thích ứng của cộng đồng dân cư về bảo vệ môi trường, khắc phục ô nhiễm và ứng phó với BĐKH. Các hoạt động liên quan đến công tác đánh giá tác động của biến đổi khí hậu đến các ngành, lĩnh vực; xác định các giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu cho các ngành/lĩnh vực ưu tiên; nâng cao nhận thức về biến đổi khí hậu chưa có hoạt động riêng mà chủ yếu là tích hợp trong quá trình xây dựng và thực hiện kế hoạch hành động ứng phó biến đổi khí hậu của tỉnh. Việc triển khai các mô hình ứng phó với biến đổi khí hậu từ nguồn kinh phí của Chương trình Mục tiêu Quốc gia trên địa bàn hiện cũng chưa có nguồn lực thực hiện. Kết quả cụ thể (*Theo phụ biểu chi tiết kèm theo*).

Tuy nhiên trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ, còn một số khó khăn, bất cập:

- Chưa hình thành được bộ máy chuyên trách về BĐKH nên việc triển khai thực hiện Chương trình còn nhiều hạn chế trong việc tổ chức thực hiện gắn với nhiệm vụ chuyên môn của các sở, ngành nên việc lồng ghép vấn đề thích ứng với BĐKH vào các Chương trình, Dự án có liên quan còn nhiều hạn chế.

- Biến đổi khí hậu là lĩnh vực mới, tác động đến đa ngành, đa lĩnh vực, trong khi nguồn cán bộ chuyên trách và được đào tạo chuyên sâu của địa phương còn thiếu.

- Thiếu nguồn tài chính phân bổ cho việc triển khai thực hiện Chương trình, nên mặc dù, một số Kế hoạch, Dự án đã được xem xét, phê duyệt về mặt chủ trương nhưng do không bố trí được nguồn kinh phí nên chưa triển khai thực hiện được.

- Nhận thức của cộng đồng dân cư trên địa bàn chưa đồng đều, đặc biệt là người dân tộc thiểu số và người nghèo thường sinh sống ở những khu vực có tính dễ bị tổn thương.

### **III. ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP VÀ KIẾN NGHỊ NHẰM ĐẨY MẠNH VIỆC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH ỦNG PHÓ VỚI BĐKH.**

#### **1. Giải pháp:**

Để thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật trong lĩnh vực tài nguyên môi trường và ứng phó với BĐKH, đáp ứng tình hình phát triển kinh tế xã hội của tỉnh, tỉnh Lào Cai chủ động đề xuất một số nhóm giải pháp chính như sau:

***Giải pháp về tuyên truyền, nâng cao nhận thức:*** Tăng cường và đổi mới công tác tuyên truyền, giáo dục, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành

động trong các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể, cán bộ, đảng viên, các tầng lớp nhân dân, cộng đồng, các doanh nghiệp về trách nhiệm, ý thức bảo vệ môi trường, ứng phó với BĐKH.

#### ***Giải pháp về cơ chế, chính sách và thực hiện nhiệm vụ chuyên môn:***

- Kiện toàn về tổ chức, bộ máy và nâng cao trình độ cho đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý nhà nước về BĐKH; nâng cao năng lực quản lý, hiệu quả công tác kiểm tra, thanh tra từ cấp tỉnh đến huyện, xã;

- Xây dựng kế hoạch hành động của các sở, ngành và UBND các huyện, thành phố trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ có liên quan đến BĐKH, trên nguyên tắc xác định rõ nhiệm vụ cơ quan đầu mối và nhiệm vụ của các sở, ngành và UBND cấp huyện, thành phố bảo đảm sự phối hợp đồng bộ, hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường, ứng phó với BĐKH.

- Xây dựng các chương trình, kế hoạch và các dự án thành phần liên quan đến ứng phó biến đổi gồm: Quản lý rủi ro thiên tai, sử dụng hiệu quả, tiết kiệm tài nguyên nước; củng cố, xây dựng các công trình phòng chống thiên tai trọng điểm, cấp bách; Nâng cao chất lượng rừng, trồng rừng, phủ xanh đất trống, đồi núi trọc chống sa mạc hóa; thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, điều chỉnh mùa vụ, kỹ thuật sản xuất nông nghiệp phù hợp với điều kiện của biến đổi khí hậu; kiểm soát, phòng chống dịch bệnh cây trồng và vật nuôi trong điều kiện biến đổi khí hậu. Tăng cường khai thác tổng hợp tài nguyên nước của các hồ chứa thủy điện; Bảo đảm an toàn các hồ chứa nước; cải tạo, nâng cấp các hồ chứa thủy lợi phục vụ tưới tiêu, nuôi trồng thủy sản,...

#### ***Giải pháp về phát triển khoa học công nghệ:***

- Tăng cường đào tạo nguồn nhân lực về BĐKH; đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao công nghệ giảm thiểu phát thải khí nhà kính;

- Nghiên cứu và ứng dụng các thành tựu khoa học và công nghệ, đầu tư trang thiết bị hiện đại về quan trắc khí hậu, dự báo thiên tai, thời tiết;

- Xây dựng và ban hành cơ chế khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ phục vụ công tác bảo vệ môi trường, ứng phó với BĐKH trong đó tập trung ứng dụng công nghệ sản xuất sạch, tiết kiệm năng lượng, thân thiện với môi trường;

- Nghiên cứu cập nhật các kịch bản về biến đổi khí hậu đến các ngành, các lĩnh vực để lồng ghép, tích hợp vào kế hoạch, quy hoạch pháp triển kinh tế xã hội của tỉnh.

#### ***Tăng cường hợp tác khu vực và Quốc tế :***

- Đẩy mạnh hợp tác khu vực và Quốc tế trung lĩnh vực tài nguyên và môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu thông qua các chương trình dự án nhằm đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ môi trường trong quá trình hội nhập Quốc tế.

## 2. Kiến nghị

Đề nghị Chính phủ xem xét, hình thành bộ máy tổ chức chuyên trách về ứng phó với BĐKH tại địa phương; tăng phân bổ nguồn Ngân sách Trung ương cho địa phương để triển khai thực hiện Chương trình MTQG ứng phó với BĐKH.

Đề nghị các Bộ Tài nguyên và Môi trường:

- Tăng cường mở các lớp hội thảo, tập huấn nâng cao năng lực, nhận thức về tác động của BĐKH cho lãnh đạo cấp tỉnh, ngành; các lớp tập huấn ngắn hạn cho cán bộ chuyên trách về BĐKH cấp tỉnh; tập huấn cơ chế lồng ghép BĐKH trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, xây dựng và triển khai thực hiện các quy hoạch, kế hoạch, chương trình Dự án phát triển kinh tế xã hội; nghiên cứu, giới thiệu các mô hình thích ứng với BĐKH tương đồng với địa phương; xây dựng cơ chế phối hợp cụ thể giữa các bộ/ngành Trung ương về công tác ứng phó với BĐKH, trên cơ sở đó, phân công rõ trách nhiệm của các ngành/cấp trong quá trình triển khai thực hiện.

- Về nâng cao năng lực dự báo thời tiết và cảnh báo thiên tai: Đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường giúp đỡ tỉnh Lào Cai tăng cường năng lực, trang thiết bị để ứng phó hiệu quả với thiên tai do BĐKH.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2010 – 2015, UBND tỉnh Lào Cai báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường./.

### Nơi nhận:

- Bộ TN&MT;
- TT.UBND tỉnh
- Cục KTTV và BĐKH;
- VP chương trình MTQG BĐKH;
- Các Sở: TNMT, TC, KH&ĐT;
- Lưu: VT,TNMT./

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Ngọc Hưng

**PHỤ LỤC**  
 (Kèm theo Báo cáo số: 349.../BC-UBND ngày 11/11/2015 của UBND tỉnh Lào Cai)

**Phụ lục 1: Các văn bản chỉ đạo về ứng phó với BĐKH được ban hành.**

T/T	Số Văn bản	Ngày ban hành	Cơ quan ban hành	Trích yếu
1	Nghị quyết 06-NQ/TU	07/5/2007	Tỉnh ủy Lào Cai	Nâng cao năng lực quản lý và bảo vệ môi trường cho phát triển bền vững giai đoạn 2006-2010 và định hướng đến năm 2020. Về việc đẩy mạnh công tác quản lý và bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu để xây dựng tỉnh Lào Cai phát triển nhanh và bền vững giai đoạn 2013-2015 và định hướng đến năm 2020.
2	Nghị quyết số 09-NQ/TU	25/4/2013	nt	
3	Nghị quyết 28/2010/NQ-HĐND	2010	HĐND tỉnh	Thông qua Quy hoạch bảo vệ và phát triển rìa vùng tỉnh Lào Cai 2011 - 2020.
4	Quyết định số 1791/QĐ-UBND	26/7/2007	UBND tỉnh	Ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 06-NQ/TU ngày 07/5/2007 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Lào Cai về nâng cao năng lực quản lý và bảo vệ môi trường cho phát triển bền vững giai đoạn 2006-2010 và định hướng đến năm 2020.
5	Quyết định số 29/2010/QĐ-UBND	13/9/2010	nt	Ban hành Quy chế Bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Lào Cai
6	Chỉ thị số 13/CT-UBND	06/9/2010	nt	V/v Tăng cường công tác quản lý và bảo vệ môi trường đối với các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Lào Cai.
7	Quyết định 2227/QĐ-UBND	31/8/2012	nt	Ban hành Kế hoạch hành động triển khai thực hiện Chương trình MTQG giai ứng phó với BĐKH trên địa bàn tỉnh Lào Cai.
8	Kế hoạch 52/KH-UBND	03/4/2013	nt	Thực hiện Chương trình MTQG giai ứng phó với BĐKH tỉnh Lào Cai giai đoạn 2013 - 2015.
9	Quyết định số 1335/QĐ-UBND	04/6/2013	nt	Phê duyệt Kế hoạch hành động phát triển bền vững tỉnh Lào Cai giai đoạn 2013 – 2015.
10	Quyết định số 3091/QĐ-UBND	07/11/2013	nt	Thành lập Ban Chỉ đạo Chương trình “giảm phát thải khí nhà kính thông qua nô lực hạn chế mêt rùng và suy thoái rừng, quản lý bền vững tài nguyên rừng, bảo tồn và tăng cường trữ lượng các bon rùng”. Gọi tắt là Ban Chỉ đạo Chương trình UN-REDD tỉnh Lào Cai.
11	Quyết định số	28/8/2013	nt	Thành lập Ban Quản lý Chương trình giảm phát thải khí nhà kính thông qua

	2258/QĐ-UBND			nỗ lực hạn chế mất rừng và suy thoái rừng, quản lý bền vững tài nguyên rừng, bảo tồn và tăng cường trữ lượng các bon rừng tại Việt Nam (viết tắt UN-REDD)- giai đoạn II”
12	Quyết định số 1194/QĐ-UBND	16/5/2013	nt	về Kế hoạch thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng”
13	Kế hoạch số 09/KH-UBND	24/01/2014	nt	Thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 25/4/2013 của Tỉnh ủy Lào Cai về đẩy mạnh công tác quản lý và bảo vệ môi trường, ứng phó với BĐKH để xây dựng tỉnh Lào Cai phát triển nhanh và bền vững.
14	Quyết định số 1603/QĐ-UBND	04/6/2015	nt	Phê duyệt kế hoạch hành động về quản lý rủi ro thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu trong lĩnh vực nước sạch và vệ sinh môi trường

**Phụ lục 2: Tổng hợp kinh phí chương trình MTQG BĐKH giai đoạn 2010 - 2015.**

TT	Danh mục dự án	Kinh phí được duyệt	Kinh phí giao 2011-2015	Tổng	Tổng kinh phí thực hiện				Nguồn vốn Sư nghiệp
					Năm 2010	Năm 2011	Năm 2012	Năm 2013	
1	Xây dựng Kế hoạch hành động của tỉnh Lào Cai triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia ứng phó với BĐKH	1.000	1.000	1.000		800	200		
2	Dự án: Kè chống sạt lở bờ tả sông Hồng bảo vệ CSHT, khu dân cư khu vực cầu Phố Lu, thị trấn Phố Lu huyện Bảo Thắng	170.293	150.800	150.800				40.000	45.800
								65.000	65.000

**Phụ lục 3: Các nhiệm vụ, dự án thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia BĐKH**

TT	Năm khởi công - Hoàn thành	Tên đề án, dự án/Nhiệm vụ ★	Kinh phí đầu tư/Bđkhoản (Triệu đồng)	Cơ quan/tổ chức đầu tư (đầu mối)	Tình hình thực hiện		Đánh giá hiệu quả	
					Đơn vị quản lý			
1	2010 – 2011	Xây dựng Kế hoạch hành động của tỉnh Lào Cai triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia úng phó với BĐKH	Kinh phí: 1.000 trđ NS.Trung ương	Bộ Tài nguyên và Môi trường	UBND tỉnh Lào Cai	Thành lập Ban chỉ đạo, tổ soạn thảo, các nhóm chuyên gia kỹ thuật; Tổ chức hội nghị, hội thảo, hợp nhóm chuyên gia; Tổng hợp, phân tích, xây dựng, hoàn chỉnh, trình phê duyệt Kế hoạch hành động. Kế hoạch đã được ban hành	Xây dựng Kế hoạch hành động của tỉnh Lào Cai triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia úng phó với BĐKH triển khai sâu rộng đến các ngành, các cấp và cộng đồng dân cư trên địa bàn	
2	2013- 2015	Kè bờ tả sông Hồng bảo vệ CSHT và khu dân cư khu vực cầu Phố Lu, thị trấn Phố Lu, huyện Bảo Thắng	170.292,69 trđ - ngân sách Trung ương (chương trình úng phó với biển đổi khí hậu)+ Vốn đối úng địa phuong	Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Lào Cai; UBND huyện Bảo Thắng	- Xây dựng mói tuyến kè bờ tả sông Hồng khu vực cầu Phố Lu dài L= 1.899,85m; trong đó: Đoạn thượng lưu cầu dài L= 1.103,85m; Đoạn hạ lưu cầu dài L= 796m - Công trình được khởi công xây dựng tháng 10/2013 và hoàn thành sau 540 ngày. Hiện nay khối lượng thi công xây dựng đạt khoảng 40% giá trị công trình	Chống xói lở, đảm bảo an toàn cho khu dân cư, các CSHT ven sông, cải tạo môi sinh, môi trường trong khu vực thị trấn và các vùng lân cận, góp phản phát triển CSHT cho khu vực thị trấn Phố Lu huyện Bảo Thắng		
3	2012- 2014	Hỗ trợ thành phố Lào Cai tăng cường năng lực chống chịu với BĐKH	Kinh phí: 3.045 trđ Cơ quan phát triển Quốc tế Hoa kỳ - USAID: 2.805 trđ Địa phương 240trđ	Tổ chức ISET	Sở Tài nguyên và Môi trường; UBND thành phố Lào Cai	Khảo sát, tổng hợp, xây dựng báo cáo đánh giá tinh để bị tốn thương với BĐKH cho thành phố Lào Cai; Kế hoạch hành úng phó với BĐKH cho thành phố Lào Cai Cai; Tổ chức các hội thảo, lớp tập huấn nâng cao năng lực cộng đồng...	Nâng cao năng lực, nhận thức về BĐKH; bản kế hoạch hành động úng phó với BĐKH cho thành phố Lào Cai là cơ sở để quản lý và giảm thiểu tác động của BĐKH trên địa bàn;	

